

# MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP CƠ SỞ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Nguyễn Tiến Toàn<sup>1)</sup>

**Tóm tắt:** Chương trình xây dựng Nông thôn mới đã và đang làm thay đổi bộ mặt nông thôn và nâng cao đời sống người dân. Trong thành quả đó, hệ thống chính trị cơ sở đóng vai trò rất quan trọng. Bài viết phân tích, làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của hệ thống chính trị cơ sở trong xây dựng nông thôn mới hiện nay ở nước ta. Các yếu tố đó bao gồm: (1) Chính sách, pháp luật về HTCT cơ sở và xây dựng nông thôn mới; (2) Bản thân HTCT cấp cơ sở; (3) Dân chủ cơ sở và vai trò chủ thể của người nông dân trong xây dựng nông thôn mới; (4) Các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội cụ thể từng địa phương; (5) khoa học, công nghệ trong xây dựng nông thôn mới.

**Từ khóa:** hệ thống chính trị; cấp cơ sở, xây dựng nông thôn mới

**Abstract:** The new rural construction program has been changing the face of the countryside and improving people's lives. In that achievement, the grassroots political system plays a very important role. The article analyzes and clarifies the factors affecting the role of the grassroots political system in the construction of new rural areas in our country. These factors include: (1) Policies and laws on basic rural infrastructure and new rural construction; (2) The grassroots political system itself; (3) Grassroots democracy and the role of farmers in new rural construction; (4) Specific natural, socio-economic conditions in each locality; (5) science and technology in new rural construction

**Keywords:** political system; grassroots level, new rural construction

Ngày nhận bài: 28/4/2019 Ngày sửa bài: 15/5/2019 Ngày duyệt đăng: 25/5/2019

## 1. Đặt vấn đề

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn được xác định là vấn đề chiến lược trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay. Nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới (XDNTM), cải thiện đời sống người nông dân về vật chất, tinh thần là nhiệm vụ chính trị trọng tâm thường xuyên của Đảng, Nhà nước, là sự nghiệp của toàn dân. Trong thời gian qua, cùng với giảm nghèo bền vững, XDNTM là một

trong hai chương trình mục tiêu quốc gia ở Việt Nam hiện nay.

Việc thực hiện chương trình XDNTM đã tạo bước đột phá trong phát triển khu vực "tam nông", nâng cao đời sống cho người dân. Qua thực tế XDNTM ở các địa phương, có thể thấy hệ thống chính trị (HTCT) cấp cơ sở có vai trò đặc biệt quan trọng trong lãnh đạo, điều hành, vận động nhân dân tổ chức XDNTM. Khảo sát bước đầu cho thấy, địa phương nào phát huy được vai trò, thực hiện tốt chức

<sup>1)</sup> ThS, Huyện ủy Đan Phượng – TP. Hà Nội

năng của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM thì địa phương đó nhanh chóng đạt được các mục tiêu và mang lại hiệu quả, tính bền vững của nó. Ngược lại, nơi nào vai trò của HTCT cấp cơ sở không được chú trọng và phát huy thì nơi đó không đạt các mục tiêu và hiệu quả của việc thực hiện chương trình XDNTM không cao, còn nhiều bất cập. Bài viết đặt ra mục tiêu tập trung phân tích làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM ở Việt Nam hiện nay.

## 2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM

**Thứ nhất**, đường lối, cơ chế, chính sách và pháp luật liên quan đến HTCT cấp cơ sở trong XDNTM. Đảng và Nhà nước luôn quan tâm và có nhiều chủ trương lớn về nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Các chủ trương của Đảng đã được thể chế hóa bằng các chính sách và được các cấp, các ngành, các địa phương triển khai trong thực tế. Cho đến nay chúng ta đã có một hệ thống, cơ chế, chính sách và pháp luật khá đồng bộ và đầy đủ liên quan đến xây dựng HTCT cấp cơ sở và XDNTM. Chẳng hạn, Bộ Chính trị khóa VIII đã ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 “Về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa X) đã ban hành Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII Về Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của BCH Trung ương (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa IX) về Đổi mới và nâng cao chất lượng HTCT ở cơ sở xã, phường, thị trấn; Nghị quyết số

22-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (Khóa X) về nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết XDNTM, đô thị văn minh”. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tiếp tục khẳng định: Xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp nông dân, chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, XDNTM. Hỗ trợ, khuyến khích nông dân học nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động, tiếp nhận và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân chuyển sang làm công nghiệp và dịch vụ. Nâng cao năng suất lao động trong nông nghiệp, mở rộng và nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ cơ bản về điện, nước sạch, y tế, giáo dục, thông tin..., cải thiện chất lượng cuộc sống của dân cư nông thôn; thực hiện có hiệu quả, bền vững công cuộc xóa đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp.

Quán triệt quan điểm, mục tiêu và nội dung của Nghị quyết Trung ương, Quốc hội, Chính phủ đã cụ thể hóa thành các văn bản quy phạm pháp luật thông qua các luật, pháp lệnh, nghị định các đề án chuyên ngành. Hệ thống nghị quyết, quan điểm, cơ chế, chính sách và pháp luật của Đảng, Nhà nước là khá kịp thời và đồng bộ so với yêu cầu hoàn thiện HTCT cấp cơ sở và mục tiêu XDNTM đã có ảnh hưởng tích cực và quan trọng đến việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM theo chiều hướng tích cực là chủ yếu. Quá trình XDNTM đã được Đảng, Nhà nước ban hành nhiều nghị quyết và chính sách theo xu hướng ngày càng đáp ứng so với

nhu cầu XDNTM trong thực tiễn.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy hệ thống nghị quyết, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước về HTCT cấp cơ sở và XDNTM vẫn còn tình trạng kém linh hoạt, máy móc, chạy theo thành tích, nặng về dự án, các nguồn lực chưa tương xứng, có khoảng cách tương đối xa so với sự vận động của thực tiễn...Những bất cập và yêu cầu đặt ra trong XDNTM hiện nay đang đòi hỏi cần phải tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm không ngừng thúc đẩy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM ở Việt Nam.

**Thứ hai,** các yếu tố thuộc về HTCT cấp cơ sở. HTCT cơ sở có ổn định vững chắc hay không, có hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ hay không và hoàn thành ở mức độ như thế nào sẽ phụ thuộc nhiều vào các nhân tố như: trình độ phát triển kinh tế xã hội, trình độ dân trí, mức sống, đặc điểm lịch sử và truyền thống văn hóa của địa phương; trình độ chính trị, chuyên môn lãnh đạo và quản lý của đội ngũ cán bộ thuộc HTCT cơ sở, và tất nhiên, còn phụ thuộc cả vào các tác nhân khác thuộc môi trường thể chế vĩ mô. Các yếu tố chủ quan và khách quan của HTCT cấp cơ sở có ảnh hưởng quyết định đến việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM. Yếu tố khách quan của HTCT cấp cơ sở gắn liền với hoàn cảnh, điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, an ninh, quốc phòng ở cơ sở; đặc điểm lịch sử, truyền thống văn hóa, tâm lý, tập quán của địa phương và các yếu tố khác thuộc môi trường thể chế vĩ mô. Nhóm các yếu tố chủ quan của HTCT cấp cơ sở là những phẩm chất thuộc về chủ thể

gắn liền với sự hoạt động của các tổ chức trong HTCT cấp cơ sở. Chủ thể trong hoạt động của HTCT cơ sở không phải là cấp vạch ra mà là tổ chức quán triệt thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. HTCT cơ sở là cấp vận dụng vào thực tiễn cơ sở, tổ chức, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở cơ sở nhằm không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Trên góc độ tổ chức, HTCT cơ sở là cơ chế kết hợp phẩm chất, năng lực hoạt động của các bộ phận hợp thành để tạo nên phẩm chất, năng lực mới của từng tổ chức, cũng như của cả HTCT trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức

Bên cạnh đó, năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong HTCT cấp cơ sở là yếu tố trực tiếp đóng vai trò quyết định đối với việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM. Bởi vì trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo XDNTM ở cơ sở, đòi hỏi mỗi một cán bộ, đảng viên không chỉ nói giỏi, ra được nghị quyết hay, xây dựng được đề án, kế hoạch, lộ trình tổ chức thực hiện, huy động được nguồn lực tốt, mà còn đòi hỏi phải làm tốt vai trò nêu gương trong XDNTM. Trong cuộc sống hàng ngày từ ăn, ở, lao động, sinh hoạt, hành vi ứng xử, đến mức độ đóng góp trong XDNTM của mỗi cán bộ đảng viên, đều là một tấm gương để nhân dân sờ tại nhìn vào, học tập và noi theo. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trong HTCT ở cơ sở là những người trí thức ở khu vực nông thôn, họ là niềm tin và lòng tự hào của mội cộng đồng làng - xã, được nhân dân bầu chọn lên, theo cách trực tiếp hoặc

gián tiếp, nên cán bộ cơ sở nói có tính thuyết phục cao với họ, cán bộ cơ sở nói là được dân tin và làm theo.

Bên cạnh những tác động tích cực, thì đội ngũ cán bộ trong HTCT cấp cơ sở phục vụ cho XDNTM nhìn chung vẫn còn nhiều bất cập. Chẳng hạn, trình độ, kiến thức và năng lực cán bộ cấp xã nhiều mặt còn hạn chế; tỷ lệ cán bộ chưa đạt chuẩn về chuyên môn còn cao (chiếm 35,28%), riêng tỷ lệ công chức chưa đạt chuẩn về chuyên môn là 10,72%. Số lượng cán bộ hoạt động không chuyên trách tăng nhanh đang là gánh nặng cho ngân sách nhà nước (Vũ Thị Thùy, 2013). Ban Chỉ đạo XDNTM được thành lập xuyên suốt trên toàn hệ thống, nhưng trên thực tế tại đơn vị cấp xã hiện nay số lượng cán bộ chuyên trách về XDNTM còn ít so với tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ XDNTM đang đặt ra. Hơn nữa, năng lực và tinh huyết của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận và chuyên trách về XDNTM chưa thật tốt. Điều này thể hiện qua mức độ sâu sát nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nông dân để kịp thời định hướng, hướng dẫn, hỗ trợ hay tham mưu, để xuất cho các cơ quan chức năng nghiên cứu thảo gỡ chưa cao, chưa làm tốt vai trò là cầu nối giữa HTCT với nông dân. Những hạn chế, yếu kém, bất cập, sai phạm trong HTCT ở cơ sở làm cho lòng tin và tình cảm của nông dân ít nhiều bị giảm sút. Một khi sự mất lòng tin, sự hoài nghi và cả sự không hài lòng gia tăng sẽ là tỷ lệ nghịch đối với việc phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong XDNTM... Chính điều này đã trở thành rào cản trong việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM.

*Thứ ba, vấn đề dân chủ cơ sở và việc*

phát huy vai trò chủ thể của người nông dân trong XDNTM. Do sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đến việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở nông thôn, trong 10 năm vừa qua đã dẫn đến việc triển khai thực hiện dân chủ ở các xã được thực hiện tương đối tốt, quyền làm chủ của nhân dân được tôn trọng và phát huy, đã tác động tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng xây dựng HTCT ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Niềm tin của nhân dân đối với tổ chức Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố. Điều này được biểu hiện rất rõ thông qua quá trình người dân tự nguyện tự giác đóng góp nhiều công sức, thời gian và tài chính cho công cuộc XDNTM.

Tuy nhiên, vẫn còn hiện tượng quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực còn bị vi phạm. Không ít trường hợp việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức, có nơi, có lúc còn biểu hiện lợi dụng dân chủ, khiếu kiện đông người, vượt cấp hoặc gây mất đoàn kết nội bộ, gây rối, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Tình trạng quan liêu, không thực sự tôn trọng dân chủ còn khá nặng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức. Có biểu hiện quan liêu, xa dân ngay từ cơ sở. Quy chế dân chủ cơ sở, Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn tuy có triển khai thực hiện nhưng còn thiếu sự chỉ đạo thường xuyên. Đáng chú ý, quyền làm chủ của nhân dân ở nhiều nơi, nhiều lĩnh vực còn bị vi phạm. Có lúc, có nơi, việc thực hiện dân chủ còn hạn chế hoặc mang tính hình thức. Việc XDNTM đang bị lạm dụng với nhiều vấn đề tiêu cực xảy ra, tình trạng lạm thu chưa được khắc phục thậm chí là điều ám ảnh với nhiều

nông dân. Chính những mặt trái, lách laced trong quá trình XDNTM hiện nay đang làm cho đời sống của nông dân ở một số địa phương đã nghèo lại càng nghèo hơn, đã khổ lại càng khổ hơn.

Mặt khác, nếu chúng ta thừa nhận xây dựng NTM là một cuộc cách mạng thì tất nhiên nó phải là sự nghiệp của quần chúng; chỉ có quần chúng mới tự thay đổi hành vi ứng xử, tự xây dựng nếp sống có văn hóa của mình; tự mỗi cụm cộng đồng dân cư sẽ cùng nhau xây dựng hương ước, quy ước theo định hướng chung, rồi bảo ban nhau tổ chức thực hiện nếp sống văn hóa NTM ở cơ sở. Vai trò chủ thể của nông dân trong XDNTM thể hiện thông qua việc nông dân trực tiếp tham gia vào tất cả các nội dung, tiêu chí của chương trình XDNTM. Có thể khẳng định, nói đến nông nghiệp cũng có nghĩa là nói đến quá trình nông dân tiến hành hoạt động sản xuất trên một địa bàn nông thôn để tạo ra một khối lượng của cải vật chất, làm thay đổi diện mạo của nông thôn theo hướng ngày càng văn minh, tiến bộ. Có thể thấy nông nghiệp là chức năng cơ bản của nông thôn thể hiện thông qua quá trình lao động sản xuất của chủ thể nông dân. Thực tiễn đã chứng minh cần cù, siêng năng trong lao động sản xuất là đức tính tiêu biểu của người nông dân Việt Nam. Theo tác giả Phạm Huỳnh Minh Hùng, nông dân đóng vai trò chủ thể của XDNTM sẽ phát huy được sức mạnh của bản thân giai cấp nông dân, như: (1). Lòng yêu quê hương đất nước, tinh thần cách mạng của người nông dân; (2). Sự cần cù, chịu thương chịu khó và tinh năng động, sáng tạo, tự lực, tự cường của người nông dân; (3). Tinh thần đoàn kết, gắn bó, tương trợ lẫn nhau của người nông dân; (4). Góp

phản tích cực phát triển kinh tế-xã hội ở địa bàn nông thôn; (5). Góp phản tích cực ổn định chính trị, thực hiện tốt thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trên địa bàn nông thôn; (6). Góp phản tích cực trong việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; (7). Góp phản tích cực bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống biến đổi khí hậu, giảm thiên tai.

Tuy vậy, từ mong muốn cho đến thực tế để người nông dân thực sự trở thành chủ thể của XDNTM vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Bởi vì để thực sự đáp ứng các tiêu chuẩn của NTM phải là một sự nỗ lực của mọi người dân. Nhà nước chỉ hỗ trợ ở mức độ nhất định mà chủ yếu là sự đóng góp của nhân dân. Nhưng cuộc sống của người dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Bên cạnh đó, tư tưởng bảo thủ vẫn còn tồn tại trong nhiều người dân. Do vậy, nếu không làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và có cơ chế phù hợp để người nông dân thực sự trở thành chủ thể của XDNTM thì việc thực hiện và những kết quả trong thực tiễn sẽ không đạt mục tiêu đề ra;

*Thứ tư*, các điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội cụ thể ở từng địa phương. Trong 8 năm qua, Chính phủ cùng các bộ, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp và nhân dân cả nước đã chung sức, đồng lòng tích cực thực hiện Chương trình và đạt được nhiều kết quả quan trọng, thu nhập và đời sống của người dân nông thôn ngày càng được nâng cao; bộ mặt nông thôn được đổi mới, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện và nâng cấp rõ rệt; HTCT cơ sở tiếp tục được củng cố... Đến nay, cả nước đã có 2.235 xã (25,07% tổng số xã), 30 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt

chuẩn nông thôn mới, bình quân cả nước đạt 13,45 tiêu chí/xã. Thực tế cho thấy có thể khẳng định ở địa phương: tất cả các tỉnh, thành phố đã xây dựng chương trình hành động triển khai Nghị quyết hướng đến XDNTM. Nhiều tỉnh, thành phố chủ động ban hành các chính sách mới, đặc thù phù hợp với thực tế của địa phương. Những việc nêu trên đã có tác động tích cực đến phát triển nông nghiệp, nông thôn trước mắt và lâu dài, tạo được niềm tin cho cán bộ, nông dân vào chủ trương phát triển nông nghiệp, nông thôn của Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, trong triển khai Chương trình XDNTM, đã có không ít khó khăn, bất cập như ở không ít địa phương, việc tổ chức sản xuất trong nông nghiệp còn thiếu tính liên kết bền vững; nhiều địa phương do quá đẽ cao thực hiện dự án và chạy theo thành tích cho nên đã lâm vào tình trạng nợ đọng vốn ngân hàng quá lớn; một số địa phương mới chỉ tập trung cho xây dựng cơ sở hạ tầng, nhiều nơi chưa quan tâm đúng mức tới phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, cũng như xây dựng đời sống văn hóa và bảo vệ môi trường; đã có sự chênh lệch lớn về kết quả thực hiện XDNTM giữa các vùng, miền; đời sống và mức thu hưởng thành quả nông thôn mới ở nhiều nơi còn thấp; phong trào XDNTM ở một số địa phương có dấu hiệu chững lại, cầm chừng. Qua thực tế, dù được điều chỉnh, sửa đổi và thường xuyên được cụ thể hóa nhưng một số tiêu chí vẫn chưa hoàn toàn phù hợp với thực tiễn mang tính đặc thù của các vùng, miền, nhất là các xã ở miền núi.

Vì XDNTM là những việc làm, hành

động cụ thể diễn ra hàng ngày ở cơ sở, xã, thôn, xóm, bản và trong từng hộ gia đình, trong mỗi hành vi ứng xử của mỗi con người đang sống ở nông thôn. Nếu địa phương nào có nguồn lực tốt, có kế hoạch thực hiện bài bản, biết làm tốt công tác tuyên truyền, với sự tham gia tích cực chủ động của người dân... thì phát huy được vai trò của HTCT trong XDNTM. Ngược lại, không ít địa phương vai trò của HTCT trong XDNTM còn mờ nhạt, chưa hiệu quả. Một khía XDNTM là xây dựng ở một địa bàn xã, bản thuộc vùng miền cụ thể, ở đó có những con người, những dân tộc cụ thể, họ có điều kiện hoàn cảnh sống, phong tục, tập quán khác nhau, đòi hỏi chúng ta phải XDNTM phù hợp với hoàn cảnh sống và phong tục tập quán từng dân tộc, từng nơi, với định hướng chung là 19 tiêu chí như quyết định số 491/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã nêu.

*Thứ năm, vai trò của yếu tố khoa học - công nghệ trong XDNTM.* Ở nước ta, đã có nhiều chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước xác định rõ vị trí và tầm quan trọng của khoa học và công nghệ trong XDNTM. Trong công cuộc đổi mới, nhất là những năm gần đây khi thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, vai trò của khoa học-công nghệ trong việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM càng đặc biệt quan trọng. Thành bại của quá trình này phụ thuộc rất nhiều vào khả năng tác động của yếu tố khoa học-công nghệ. Điều này được thể hiện cụ thể trên các khía cạnh sau:

Việc bổ sung, hoàn thiện cơ sở lý luận của mô hình nông thôn mới, thông qua đó có được cách tiếp cận phù hợp trong XDNTM ở nước ta và nhận dạng được được hình hài nông thôn Việt Nam trong tương lai. Nông thôn mới Việt Nam không chỉ là những tiêu chí như chúng ta đã biết, còn phải có những gì hơn thế mà ở đó con người, thiên nhiên hòa quyện với nhau cùng với những chuẩn mực về đạo đức, xã hội và kinh tế được coi trọng, bản sắc dân tộc, văn hóa làng xã được bảo tồn và phát huy;

- Làm thế nào để HTCT và người dân ở khu vực nông thôn thực sự nhận thức rằng, XDNTM là công việc trách nhiệm, lợi ích của họ. XDNTM hôm nay và tạo ra môi trường sống tốt đẹp cho sự tốt đẹp của địa phương trong tương lai. Cần tạo dựng và phát huy HTCT cấp cơ sở để có đủ sức mạnh, quyết tâm, niềm tin, tự tin, tự chủ và môi trường để sáng tạo như các nước đã từng làm. Do đó, cần phải chú trọng cả khoa học kỹ thuật, công nghệ và khoa học xã hội nhân văn;

- Khoa học - công nghệ phải tác động thiết thực, có hiệu quả đến việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM. XDNTM là một nhiệm vụ mới, khó khăn và đòi hỏi phải trải qua một quá trình lâu dài với những giải pháp đồng bộ. Do vậy, trang bị cho đội ngũ cán bộ trong HTCT cấp cơ sở những kiến thức về khoa học công nghệ liên quan đến XDNTM là một vấn đề cấp bách hiện nay. Chẳng hạn, các tri thức khoa học công nghệ về: lập quy hoạch xây dựng, đưa tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ mới, phát triển ngành nghề...;

- Đất đai và các nguồn tài nguyên

khoáng sản ở khu vực nông thôn là vô giá, nhưng có sự hữu hạn. Thực tế chúng lại đang ngày càng bị thu hẹp cần phải được quản lý và phân bổ chặt chẽ trong quy hoạch và sử dụng. Do vậy, trong XDNTM, HTCT cấp cơ sở cần phải có ý thức trách nhiệm đảm bảo được việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, đất đai, thiên nhiên và khoáng sản. Muốn vậy, cần phải tăng cường ứng dụng khoa học-công nghệ trong XDNTM, nhất là sản xuất nông nghiệp.

### 3. Một số kết luận và định hướng giải pháp phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM.

Nghiên cứu đã phân tích và chỉ ra nhiều nguyên nhân và để xuất giải pháp liên quan trực tiếp đến vai trò của HTCT cấp xã trong xây dựng NTM ở Việt Nam hiện nay. Đây là những yếu tố cơ bản, có tính hệ thống và khái quát cốt lõi đã và đang tác động tích cực/thúc đẩy hoặc tiêu cực/rào cản đối với việc phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM. Bao gồm: 1). Đường lối, chính sách và pháp luật về HTCT cấp cơ sở và XDNTM; 2). Bản thân HTCT cấp cơ sở; 3). Dân chủ cơ sở và vai trò chủ thể của người nông dân trong XDNTM; 4). Các điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội cụ thể ở từng địa phương; 5). Khoa học-công nghệ trong XDNTM ở Việt Nam.

Tuy nhiên, rào cản và bất cập lớn nhất và trước hết đó chính là năng lực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cấp xã còn nhiều hạn chế so với mục tiêu, yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng NTM. Do vậy, giải pháp hàng đầu để phát huy vai trò của HTCT cấp xã trong XDNTM ở Việt Nam chính là phải tập trung nâng cao năng lực,

ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng được những yêu cầu và mục tiêu đặt ra của quá trình XDNTM. Để tiếp tục phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở trong XDNTM, trong khuôn khổ bài viết chúng tôi cho rằng cần thực hiện tốt các định hướng giải pháp sau đây:

Tiếp tục hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật về HTCT cấp cơ sở và XDNTM của Trung ương và từng địa phương đáp ứng tình hình thực tiễn;

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về HTCT cấp cơ sở và XDNTM của Trung ương cũng như của các địa phương;

- Kiện toàn, đổi mới và phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, nhất là quán triệt Nghị quyết của tổ chức cơ sở đảng trong XDNTM;

- Nâng cao năng lực và phát huy vai trò nòng cốt của chính quyền cấp xã trong lập kế hoạch chỉ tiêu và tổ chức XDNTM;

- Nâng cao năng lực và phát huy vai trò chủ thể của Hội Nông dân xã trong XDNTM;

- Nâng cao năng lực, phát huy vai trò tập hợp lực lượng, tuyên truyền và giám sát của Mặt trận Tổ quốc xã, tổ chức chính trị-xã hội trong XDNTM;

- Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, mối quan hệ giữa các thành viên góp phần phát huy vai trò của HTCT cấp xã trong XDNTM;

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao trách nhiệm và phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của HTCT cấp trên trong XDNTM;

Nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trong XDNTM;

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, làm tốt công tác đánh giá, thi đua, khen thưởng và kỷ luật trong XDNTM;

- Xây dựng và thực hiện tốt các giải pháp liên quan và phù hợp nhằm phát huy vai trò của cộng đồng dân cư; các tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội trong XDNTM ở từng địa phương cụ thể.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Lưu Bình (2014), *Vai trò hệ thống chính trị cơ sở trong xây dựng nông thôn mới*, <https://baonghean.vn/>

2. Nguyễn Liên Châu (2011), *Tư duy của cán bộ, đảng viên và người dân trong xây dựng nông thôn mới*, <http://baohatinh.vn>.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

4. Phạm Huỳnh Minh Hùng (2017), *Phát huy vai trò của nông dân trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*, Luận án TS Triết học, Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

5. Trịnh Duy Luân (2002), *Hệ thống chính trị cơ sở ở nông thôn qua ý kiến người dân*, Tạp chí Xã hội học, số 1.

6. Nguyễn Thanh Minh (2016), *Phát huy vai trò nhân tố chủ quan của HTCT cấp cơ sở*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 383.

7. Vũ Thị Thùy (2013), *Những khó khăn, bất cập và giải pháp xây dựng HTCT cơ sở*, Tạp chí Xây dựng Đảng điện tử, [www.xaydungdang.org.vn/](http://xaydungdang.org.vn/)